

Số: 53 /2013/NO-ĐHCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 04 năm 2013

SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN  
TP. HỒ CHÍ MINH

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG 2013**

**ĐẾN**

Số: 15574  
Giờ: Ngày 26 tháng 4 năm 13

**CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP CAO SU MIỀN NAM**

**Căn cứ :**

- Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/ 11/ 2005
- Điều lệ Công ty Cổ phần Công Nghiệp Cao Su Miền Nam.
- Biên bản họp đại hội cổ đông ngày 20/04/2013

**QUYẾT NGHỊ**

Ngày 25/04/2013, tại Hội trường A - Dinh Thống Nhất, số 108 Nguyễn Du, Quận I, TP. HCM, Đại hội cổ đông Công ty cổ phần Công nghiệp cao su Miền Nam được tổ chức với sự tham gia của 146 cổ đông sở hữu 42.871.705 cổ phần chiếm 73,26% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

**Nội dung 1: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán 2012**

- Tán thành : 42.871.705 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2012**

**Phản biểu quyết:**

- Tán thành : 42.871.705 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 3: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2012**

**Phản biểu quyết:**

- Tán thành : 42.871.705 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 4: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2012**

**Phản biểu quyết:**

- Tán thành : 42.871.705 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.



**Nội dung 5: Phương án phân phối lợi nhuận 2012**

Stt	Chỉ tiêu	Dvt	Thuyết minh	Số liệu
1	Doanh thu	Đồng	1	3,043,814,756,462
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	2	337,433,818,278
3	Lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay	Đồng	3	253,883,813,579
4	Thuế TNDN được giảm	Đồng	4	0
5	Lợi nhuận để phân phối các quỹ	Đồng	5 = 3-4	253,883,813,579
6	Trích quỹ dự phòng tài chính 5%	Đồng	6 = 5 x 5%	12,694,190,679
7	Trích quỹ khen thưởng 5%	Đồng	7 = 5 x 5%	12,694,190,679
8	Trích quỹ phúc lợi 3%	Đồng	8 = 5 x 3%	7,616,514,407
9	Trích quỹ Phát triển sản xuất 5%	Đồng	9 = 5 x 5%	12,694,190,679
10	Trích lập quỹ thưởng Ban điều hành do hoàn thành vượt mức kế hoạch LN	Đồng	10	1,000,000,000
11	Lợi nhuận để trả cổ tức	Đồng	11 = 5-6-7-8-9-10	207,184,717,135
12	Chi trả cổ tức (*)	Đồng	12 = 30%	175,549,620,000
-	Bằng tiền mặt 15%/Vốn điều lệ			87.774.810.000
-	Bằng cổ phiếu 15%/ vốn điều lệ			87.774.810.000
13	Lợi nhuận năm trước chuyển sang năm nay	Đồng	13	57,479,258,602
14	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	Đồng	14 = 11-12+13	89,114,365,737

(\*) Chi tiết như phương án chi trả cổ tức đính kèm.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 42.871.705 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 6: Thông qua kế hoạch kinh doanh 2013**

Stt	Chỉ tiêu	Dvt	TH năm	KH năm 2013	
			2012	KH	%/2012
<b>I</b>	<b>Giá trị SXCN</b>	<b>Tr đ</b>	<b>1,055,995</b>	<b>1,116,000</b>	<b>105</b>
<b>II</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Tr đ</b>	<b>3,043,815</b>	<b>3,252,000</b>	<b>107</b>
<b>a</b>	<b>Doanh thu SXCN</b>	"	3.011.265	3,215,000	102
	- Nội địa	"	2,250,919	2,381,000	102
	- Xuất khẩu	"	760,346	834,000	101
<b>b</b>	<b>Doanh thu KD</b>	"	32,550	37,000	114
<b>IV</b>	<b>Lao động tiền lương</b>				
1	Lao động bình quân	người	1,776	1,781	100

2	Lương bình quân	1000 đ	8,399	9,000	107
V	Nộp ngân sách	Tr đ	206,808	150,000	42
VI	Kim ngạch XNK	1000 USD	79,055	85,466	108
VII	Đầu tư XDCB	Tr đ	968,948	301,307	15
VIII	Lợi nhuận	Tr đ	337,434	275,000	74
IX	Cổ tức	%	30%	>12%(*)	

(\*) Ủy quyền hội đồng quản trị chọn lựa hình thức chi trả cổ tức phù hợp.

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 42.871.705 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 7: Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2012 và kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2013**

**1. Thù lao HĐQT và BKS năm 2012**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: bằng lương Tổng Giám đốc Điều hành
- Thành viên Hội đồng quản trị: 5.500.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 5.500.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng
- Thư ký công ty: 4.500.000 đồng/tháng

Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2012: 996.000.000 đồng bằng mức duyệt chi tại đại hội cổ đông năm 2012.

**2. Thù lao HĐQT, BKS năm 2013 như sau:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 5.500.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 5.500.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng
- Thư ký công ty: 4.500.000 đồng/tháng

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 42.034.945 Cổ phần chiếm 98,05 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 836.760 Cổ phần chiếm 1,95% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 8: Ủy Quyền cho Hội Đồng Quản Trị chọn Công ty Kiểm Toán.**

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013 theo danh sách dưới đây:

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS)



- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC)
- Công ty TNHH Tư vấn Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (AVA)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)

**Phân biểu quyết:**

- Tán thành : 42.871.705 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 9: Thông qua việc thành lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ**

- Căn cứ thông tư 15/2011/TT-BTC ngày 09/02/2011 Hướng dẫn thành lập, tổ chức, hoạt động, quản lý và sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp;

- Căn cứ thông tư 105/2012/TT-BTC ngày 25/06/2011 Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 15/2011/TT-BTC ngày 09/02/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thành lập, tổ chức, hoạt động, quản lý và sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp;

**Mục đích :** Quỹ do công ty thành lập để tạo nguồn tài chính đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ của công ty thông qua hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và phát triển, đổi mới công nghệ, đổi mới sản phẩm, hợp lý hoá sản xuất nhằm nâng cao sức cạnh tranh của công ty.

**Nguồn hình thành Quỹ :** (i) Trích lập từ thu nhập trước thuế tối đa không quá 10%; (ii) Các nguồn khác theo quy định của Pháp luật.

**Tỷ lệ trích quỹ:** Tỷ lệ trích lập tối đa 10% tổng thu nhập trước thuế.

**Thời gian:** từ năm 2013 đến năm 2015.

**Phân biểu quyết:**

- Tán thành : 42.871.705 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 10: Sửa điều lệ công ty**

Thay đổi điều lệ công ty theo đúng quy định của Thông tư số 121-2012/TT-BTC ban hành ngày 26 tháng 07 năm 2012 bao gồm:

Điều 4, điều 5, điều 6, điều 8, điều 9, điều 13, điều 16, điều 17, điều 20, điều 21, điều 22, điều 23, điều 24, điều 25, điều 26, điều 27, điều 31, điều 32, điều 36, điều 40, điều 43, điều 44.

**Phân biểu quyết:**

- Tán thành : 42.071.705 Cổ phần chiếm 98,13 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 800.000 Cổ phần chiếm 1,86 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung số 11: Các dự án đầu tư và khai thác quỹ đất phát triển công ty**



Tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư, khai thác quỹ đất hiện có và dự án mua đất để di dời nhà máy phát triển công ty đã được đại hội đồng cổ đông phê duyệt tại các kỳ đại hội, và tiếp tục ủy quyền cho hội đồng quản trị thực hiện tiếp từ năm 2013 cho đến khi hoàn thành. Hằng năm, báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện tại đại hội đồng cổ đông thường kỳ.

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 42.871.705 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 12: Miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng Quản trị, và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2011-2016**

**1. Thông qua đơn xin từ nhiệm của:**

**a) Ông Nguyễn Ngọc Tuấn .Chức vụ: Chủ tịch HĐQT**

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 42.071.705 Cổ phần chiếm 98,13 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 800.000 Cổ phần chiếm 1,86% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**b) Ông Lê Văn Trí. Chức vụ: UV HĐQT**

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 42.071.705 Cổ phần chiếm 98,13 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 800.000 Cổ phần chiếm 1,86 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**2. Thông qua danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2011-2016**

(\*) Ông Nguyễn Ngọc Phương

(\*) Ông Nguyễn Minh Thiện

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 42.071.705 Cổ phần chiếm 98,13 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 800.000 Cổ phần chiếm 1,86 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**3. Kết quả bầu cử:**



Họ và tên	Vị trí ứng cử	Số phiếu	Tỷ lệ biểu quyết
<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>			
Ông Nguyễn Ngọc Phương	UV HĐQT	41.838.849	97,58%
Ông Nguyễn Minh Thiện	UV HĐQT	42.100.322	98,19%

Như vậy, Ông.....

- Nguyễn Minh Thiện
- Nguyễn Ngọc Phương

chính thức trở thành thành viên HĐQT công ty CP Công Nghiệp Cao Su Miền Nam nhiệm kỳ 2011-2016.

Phiên họp đầu tiên của HĐQT, đã bầu Ông Bùi Thế Chuyên trở thành Chủ tịch HĐQT công ty CP Công Nghiệp Cao Su Miền Nam nhiệm kỳ 2011-2016.

Nghị quyết được ĐHĐCĐ Công ty CP Công Nghiệp Cao Su Miền Nam thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- HĐQT.
- Ban Giám Đốc.
- Thư ký công ty.
- Văn thư.

